

**ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ TÂN PHONG**

*

**Số.....-BC/ĐU
(Dự thảo lần 2)**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tân Phong, ngày... tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Phong lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 -2030

**XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CƯỜNG CỐ HỆ THỐNG CHÍNH RI CƠ Ở VỮNG MẠNH;
ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH; PHÁT TRỀN KINH
TẾ THEO HƯỚNG TẬP TRUNG BỀN VỮNG; CƯỜNG CỐ QUỐC PHÒNG TOÀN
DÂN VÀ BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ; BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
VĂN HÓA LỊCH SỬ VÀ THÚC ĐẨY HỌC TẬP SUẤT ĐỜI**

*(Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Phong trình
Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 – 2030)*

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tân Phong lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng: Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ 3 xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 và đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 trên cơ sở nghị quyết đại hội các đảng bộ trước khi hợp nhất, sáp nhập; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030; Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện đại hội cấp trên trực tiếp.

Phần thứ nhất

BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

**I- Bối cảnh tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Tân Phong lần thứ nhất
(nhiệm kỳ 2025-2030)**

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân 3 xã (trước khi sáp nhập) tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục

khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện ủy, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện; bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới theo hướng văn minh, hiện đại. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và phù hợp với quá trình hiện đại hóa, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh và cơ sở), thì Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu quản trị nông thôn hiện đại, phục vụ nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền cơ sở hiện đại, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân ở cấp cơ sở - cấp gần dân nhất.

II- Khái quát về đặc điểm của xã Tân Phong mới thành lập

1. Khái quát chung

Xã mới được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 3 xã: Tân Phong, Nam Phong, Bắc Phong, lấy tên là Tân Phong. Việc đặt tên đơn vị hành chính mới là xã Tân Phong thể hiện sự trân trọng và tự hào là đơn vị Anh Hùng trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, là xã cuội nguồn của 3 xã được chia tách ra từ năm 1954. Đây là quyết định mang ý nghĩa chính trị - lịch sử sâu sắc, góp phần giáo dục truyền thống, đồng thời thể hiện tinh thần kế thừa và phát huy giá trị lịch sử cách mạng, truyền cảm hứng về khát vọng đổi mới, xây dựng nông thôn hiện đại, phát triển bền vững trong

giai đoạn mới.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Tân Phong có 24 tổ chức đảng (gồm 02 chi bộ cơ sở; 22 chi bộ trực thuộc là chi bộ bản, trường học, trạm y tế, công an, quân sự) với trên 554 đảng viên, trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Phong nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp. Tổng số cấp ủy viên là 20 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ gồm 06 đồng chí; tỷ lệ nữ chiếm 0%; đảng viên trẻ từ 42 tuổi trở xuống chiếm 50%; Nữ chiếm 25%, Dân tộc: Mường chiếm 90,7 %; Dao chiếm 4,7 %, Mông chiếm 1,6%, dân tộc khác chiếm 3%; Trình độ Đại học: 95%; Trình độ trên Đại học: 5%; Về trình độ lý luận: Trung cấp chiếm 95%; Cao cấp chiếm 5%.

3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của địa bàn

3.1. Về đặc điểm địa lý, dân cư, nguồn lực tự nhiên

Tân Phong là một trong những xã đặc biệt khó khăn của Tỉnh, nằm ở phía Đông Nam của tỉnh Sơn La có diện tích tự nhiên 135 km²; tổng số dân toàn xã 6.878 người, có 03 dân tộc anh em cùng sinh sống chủ yếu gồm Mường chiếm 82,55%, Mông chiếm 9,13%, Dao chiếm 6,32%, dân tộc khác 2%. Trong những năm qua nền kinh tế của xã luôn duy trì ở mức tăng trưởng khá. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng hàng hoá. Văn hoá xã hội có nhiều tiên bộ, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện; chương trình xoá đói giảm nghèo, xoá nhà tạm đạt kết quả quan trọng. Quốc phòng an ninh được củng cố, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, Chính quyền, đoàn thể được quan tâm; hệ thống chính trị được kiện toàn; khối đại đoàn kết các dân tộc được tăng cường vững chắc.

4. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

4.1. Thuận lợi

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách ưu tiên phát triển cho xã nghèo; đặc biệt là các chính sách khuyến khích phát triển kinh tế nông thôn, hỗ trợ các bản đặc biệt khó khăn là tiền đề cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã đạt kết quả cao.

Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo sát sao của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban ngành đoàn thể tỉnh; cấp uỷ Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội xã đến các bản luôn phát huy tốt vai trò, phối hợp đồng bộ và triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước đến người dân, được nhân dân các dân tộc trong xã đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

4.2. Khó khăn

Cùng với những thuận lợi, xã Tân Phong cũng có không ít thách thức trong giai đoạn đầu sau sáp nhập. Việc hợp nhất 3 xã với quy mô dân số lớn và địa bàn địa bàn chia cắt, xây dựng khối đại đoàn kết và nâng cao hiệu quả vận hành chính quyền. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đồng thời giữ được đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mô hình mới. Mô hình chính quyền hai cấp cũng đặt ra áp lực về cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Bên cạnh đó, sự thay đổi về địa giới và tổ chức bộ máy có thể tác động đến tâm lý, thói quen và sự thích nghi của người dân.

4.3. Dự báo vị trí, vai trò của xã trong chiến lược phát triển

Xã Tân Phong - được hình thành trên cơ sở hợp nhất 3 xã khu vực lòng hồ - là đơn vị hành chính có nhiều tiềm năng, lợi thế về nuôi trồng và đánh bắt thủy sản, trồng rừng phủ xanh đất chống được kỳ vọng sẽ giữ vai trò then chốt trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của khu vực lòng hồ Sông Đà.

Một là, xã là Trung tâm sẽ sản xuất ra nhiều sản phẩm Nông nghiệp, Lâm nghiệp có giá trị kinh tế cao tạo việc làm cho nhân dân trên địa bàn.

Hai là, xã là **trung tâm kết nối văn hóa - lịch sử và giao thương của khu vực lòng hồ Sông Đà**, hội tụ nhiều di tích lịch sử, không gian văn hóa đa dân tộc và lợi thế về giao thông đường thủy, tạo điều kiện liên kết nội giữa các xã khu vực.

Phần thứ hai

KHÁI QUÁT KẾT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CỦA 3 XÃ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1- Nhiệm vụ phát triển kinh tế

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, phát huy tiềm năng, lợi thế của xã; huy động khai thác và sử dụng các nguồn lực để từng bước chuyển đổi cơ cấu kinh tế; thúc đẩy kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện.

1.1- Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hoá; đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, sử dụng giống mới có năng suất, chất lượng cao, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; giảm diện tích cây lương thực kém hiệu quả để phát triển chăn nuôi đại gia súc có giá trị kinh tế cao. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp chuyển dịch theo đúng định hướng của huyện và phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Sản lượng lương thực có hạt đến năm 2025 ước thực hiện **59.183** tấn, đạt **104%** chỉ tiêu Nghị quyết đại hội¹.

Sản xuất chăn nuôi được quan tâm chỉ đạo theo hướng chăn nuôi an toàn. Tổng đàn gia súc, gia cầm đến năm 2025 ước thực hiện **63.609** con, đạt **104,17%** chỉ tiêu Nghị quyết đại hội.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, công tác phòng cháy rừng được được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; tập trung chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng, trồng rừng mới. Diện tích rừng trồng mới trong nhiệm kỳ là **183** ha; tỷ lệ độ che phủ là **43,57%**, đạt **94,72%** chỉ tiêu Nghị quyết đại hội.

1.2- Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại dịch vụ ngày càng phát triển và mở rộng, thị trường cơ bản ổn định, hàng hóa đa dạng, lưu thông hàng hoá thuận lợi; duy trì chợ trung tâm xã phục vụ giao thương hàng hoá, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của nhân dân.

1.3- Hoạt động tài chính, tín dụng; thu, chi ngân sách địa bàn

Công tác quản lý tài chính ngân sách được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Tổng thu ngân sách trên địa bàn 5 năm dự kiến đến hết năm 2025 ước thực hiện **512.972.250.000** đồng, đạt **113%** chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Quản lý chi ngân sách được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí được chú trọng; 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài

¹Tổng diện tích cây lương thực có hạt đạt 1.153 ha (*Lúa nước 118,8 ha; lúa nương 839 ha; ngô 569 ha*); Diện tích cây sắn là 1.049 ha; diện tích cây ăn quả là 201 ha (*quả nhãn và soài*); phát triển 18 ha diện tích trồng cỏ chăn nuôi; duy trì và phát triển 25,4 ha trồng rau, củ quả các loại.

chính, ngân sách được xử lý kịp thời. Tổng chi ngân sách Nhà nước giai đoạn 2020 - 2024 là **80.922.703** đồng.

Các nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện; Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn đã tạo điều kiện cho nhân dân trên địa bàn xã tiếp cận với các nguồn vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

1.4- Công tác quản lý đất đai; quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý đất đai, quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ nguồn nước; công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã được tăng cường; thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên trên địa bàn xã không để xảy ra tình trạng khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản.

Tăng cường công tác tuyên truyền Luật bảo vệ môi trường năm 2020 tới các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn xã, qua đó tỷ lệ rác thải sinh hoạt, chất thải rắn, bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom và xử lý đúng quy định; tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đều đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra². Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống và khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn xã, theo phương châm 4 tại chỗ, qua đó đã kịp thời ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân³.

1.5. Phát triển các thành phần kinh tế

Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất kinh doanh. Trên địa bàn xã hiện này có **03** Hợp tác xã (*Hợp tác xã xây dựng Nam Phong, Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Như ý, Hợp tác tác chế biến các sản phẩm từ*

² Tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã được thu gom và xử lý đúng quy định đạt 85%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom là 85%; tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường là 20%; tỷ lệ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom đạt 85%; tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

³Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn xã Nam Phong đã xảy ra nhiều đợt thiên tai gây thiệt hại lớn về tài sản, hoa màu của nhân dân. Tổng thiệt hại do thiên tai gây ra ước khoảng 2,2 tỷ đồng.

cây chuối Vạn Thắng), 05 tổ phát trên sản xuất cộng đồng.

2- Nhiệm vụ phát triển văn hoá - xã hội

2.1. Thu nhập bình quân đầu người có sự chuyển biến tích cực, năm sau cao hơn năm trước (*năm 2025 ước thu nhập bình quân đầu người đạt 26.067.000đ tăng 2.906.000 đ so với năm 2021*), qua đó đã góp phần làm cho đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được nâng lên⁴.

2.2. Công tác cải cách thủ tục hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên; chỉ số cải cách thủ tục hành chính của xã tăng đều hằng năm.

2.3- Chất lượng dạy và học có chuyển biến tích cực, kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học - xóa mù chữ, phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được duy trì và giữ vững; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp đạt trên 100%; tỷ lệ học sinh chuyển lớp, chuyển cấp và tốt nghiệp đạt khá; số giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi đều tăng; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ; công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học...đạt được nhiều kết quả tích cực; các phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, cuộc vận động “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*” được triển khai thực hiện tốt.

2.4- Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được chú trọng và từng bước được nâng lên. Các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia, công tác y tế dự phòng, chương trình khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 06 tuổi và các đối tượng chính sách...được triển khai thực hiện có hiệu quả. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ vắc xin các loại đạt **98,8%** chỉ tiêu Nghị quyết đại hội; tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi ở trẻ em dưới 05 tuổi còn 20% (*giảm 3% so với năm 2020*). Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 100%/năm, duy trì giữ

⁴ Thu nhập bình quân tăng hằng năm, cụ thể: Năm 2021, 23.161.000.000đ; năm 2022, 23.448.000đ; năm 2023, 25.111.000đ; năm 2024, 25.639.000đ; ước thực hiện năm 2025, 26.067.000đ.

vững tiêu chí Quốc gia về y tế.

2.5- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh; phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả tốt. Toàn xã có 05 đội văn nghệ, 5 đội bóng đá, 100% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hoá; 100% số hộ được xem truyền hình; 85% người dân sử dụng Internet. Hằng năm, có trên 80% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá.

2.6- Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời đến các gia đình chính sách, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong nhiệm kỳ đã hỗ trợ **xoá 65 nhà tạm**, nhà dột nát cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã. Thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng chính sách, người có công trên địa bàn xã.

2.7- Các chương trình, dự án giảm nghèo, giảm nghèo bền vững được triển khai đầy đủ, kịp thời đến người dân, như: Hỗ trợ cây, con giống, vốn vay ưu đãi..., qua đó đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng lên.

2.8- Công tác dân tộc, tôn giáo được triển khai tích cực, có hiệu quả; nhân dân các dân tộc được tiếp cận các dịch vụ thông tin về y tế, giáo dục, pháp luật, tín dụng, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc được nâng lên. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được tăng cường, các hoạt động tôn giáo trên địa bàn xã ổn định. Trên địa bàn xã không có vụ việc phức tạp về vấn đề dân tộc, tôn giáo hoặc có các trường hợp lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

3- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là việc kết hợp có hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hoá trong nhân dân. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề đối với phụ nữ và trẻ em. Việc chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu

quốc gia đã giúp cho diện mạo của xã có nhiều đổi mới, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên. Phần đầu thực hiện các tiêu chí nông thôn mới (*Đến nay xã cũ Tân phong đạt 10/19 tiêu chí, Nam phong đạt 7/19 tiêu chí, Bắc Phong đạt 11 tiêu chí*)

4- Về quốc phòng, an ninh

4.1- Công tác quân sự địa phương

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác quân sự địa phương; duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, giữ vững ổn định trên địa bàn; làm tốt công tác giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, huấn luyện lực lượng dân quân, dự bị động viên, công tác tuyển quân hằng năm; năm 2024 xã tham gia diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ của huyện, cụm 03 xã (*Tân Phong, Bắc Phong, Tân Phong*) đạt loại Giỏi. Làm tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ (*quân sự và công an*). Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân, dự bị động viên, đảm bảo chủ động sẵn sàng khi có tình huống xảy ra.

4.2- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không để xảy ra các tình huống đột xuất, bất ngờ; làm tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy hiệu quả hoạt động của 13 nhóm liên gia tự quản, 13 tổ An ninh nhân dân, 13 tổ Hoà giải, 13 tổ phòng cháy chữa cháy dân phòng và mô hình loa tuyên truyền di động phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội⁵. Công tác phòng chống ma túy được tăng cường, đã kiểm chế, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi được tệ nạn ma túy, 100% cơ quan, trường học, trạm y tế, 100% bản đạt tiêu chuẩn “*Không có ma túy*”. Tăng cường lãnh đạo công tác tuyên truyền đến nhân dân không trồng cây có chất ma túy, thực hiện Luật Giao thông đường bộ với 26 lượt cùng hơn 4.000 lượt người tham gia.

5- Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

5.1- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

5.1.1- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được tăng cường và coi trọng; kịp thời tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng⁶, trọng tâm là các Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII gắn với thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nhiều nội dung, giải pháp phù hợp, hiệu quả; kịp thời cụ thể hoá các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên vào tình hình thực tế của địa phương tạo sự đồng thuận và thống nhất cao khi triển khai thực hiện⁷.

Lãnh đạo, tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Chủ động, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội, định hướng tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đấu tranh phòng, chống “*diễn biến hòa bình*” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Từng bước khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước.

5.1.2- Phương thức lãnh đạo của cấp uỷ các cấp có sự chuyển biến tích cực, nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng được thực hiện nghiêm túc, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ vững nền nếp sinh hoạt, phát huy trí tuệ tập thể, vai trò của người đứng đầu; tập trung đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Chỉ đạo chặt chẽ công tác đánh giá cán bộ hằng năm, công tác quy hoạch cán bộ được triển khai đảm bảo đúng theo quy định; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

⁶ Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 33 Hội nghị quán triệt, triển khai các văn bản mới của Trung ương, tỉnh, huyện, xã.

⁷ Trong nhiệm kỳ, ban hành 278 Nghị quyết, 536 Kết luận, 281 tờ trình, 423 Kế hoạch, 368 quyết định, 723 báo cáo, 218 thông báo, 487 công văn, 34 chương trình.

Thực hiện Kết luận số 1037-KL/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện chủ trương bố trí bí thư chi bộ đồng thời là trưởng bản, tiểu khu trưởng, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, 100% các các bản trên địa bàn xã đã thực hiện đồng chí Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng bản.

Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 83 đảng viên, đạt 101,22% so với Nghị quyết đại hội. Hằng năm, có trên 100% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 23,63%; có 62% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc 16,7%. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quan tâm lãnh đạo thực hiện⁸; chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên theo đúng quy định. Làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

5.1.3- Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng được tăng cường, có hiệu lực, hiệu quả. Đến năm 2025, Đảng ủy, Ban Thường vụ đảng ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát 61 cuộc đối với tổ chức đảng và đảng viên. Hoàn thành 100% chỉ tiêu nhiệm vụ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giao hằng năm. Trong nhiệm kỳ các cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy, các chi bộ trực thuộc đảng ủy không nhận được đơn thư tố cáo, phản ánh liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên; không phải xem xét, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên.

5.1.4- Công tác dân vận có nhiều đổi mới; nhận thức của cấp ủy, chính quyền về công tác dân vận gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật dân chủ ở cơ sở, công tác dân tộc, tôn giáo được nâng lên góp phần xây dựng đại đoàn kết các dân tộc, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nắm bắt tình hình, diễn

⁸Trong nhiệm kỳ đã đề xuất 18 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận, 56 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận.

biến trong nhân dân, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc qua đó đã củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chính quyền.

Chỉ đạo thực hiện tốt quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền xã đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân⁹. Thực hiện tốt chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ Phù Yên (trước đây) về đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với các phong trào thi đua yêu nước¹⁰ với nhiều mô hình hay, cách làm mới. Ban hành Kết luận của Đảng uỷ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo “*tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trong đồng bào Mông tại bản Suối Vế giai đoạn 2024 - 2025*”.

5.2- Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

5.2.1- Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (*tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 99%*). Hoạt động của HĐND xã có nhiều đổi mới; chất lượng tổ chức các kỳ họp được nâng lên, thực hiện tốt chức năng quyết định và giám sát theo luật định¹¹; hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời giải quyết những phản ánh, kiến nghị của cử tri và nhân dân; phát huy vị trí, vai trò đại diện cho ý chí nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống, vật chất và tinh thần của nhân dân.

5.2.2- Công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã có nhiều chuyển biến tích cực, chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đảm bảo đúng theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Trong lãnh đạo, điều hành bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát

⁹Trong nhiệm kỳ đã tổ chức 15 Hội nghị đối thoại của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền xã với nhân dân

¹⁰

¹¹Trong nhiệm kỳ HĐND xã đã tổ chức 47 kỳ họp, ban hành 220 Nghị quyết lãnh đạo các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tiễn hành 54 cuộc giám sát.

triển kinh tế - xã hội cấp trên giao; đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

5.3- Hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã

5.3.1- Mặt trận Tổ quốc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết, nắm bắt, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2023. Bám sát nhiệm vụ chính trị của xã, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước như: cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, *“Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”*..., triển khai thực hiện tốt chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng khó khăn về nhà ở. Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với việc xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

5.3.2- Hội Nông dân xã đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Các phong trào thi đua do Hội phát động tiếp tục phát triển và có sức lan tỏa; trọng tâm là ba phong trào lớn của hội trong đó có phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững được triển khai đến các chi hội. Hội nông dân xã đã triển khai thành lập được tổ hội nghề nghiệp về chăn nuôi. Phối hợp tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân trong sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hội viên nghèo.

5.3.3- Hội Liên hiệp phụ nữ xã thực hiện tốt việc chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho phụ nữ và trẻ em, thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới và phong trào

thi đua “*Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới*” gắn với xây dựng người phụ nữ Sơn La “*đoàn kết, nhân ái, thân thiện, sáng tạo, khát vọng vươn lên*”; đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”; triển khai thực hiện xây dựng mô hình “*Ngôi nhà xanh gây quỹ từ thiện*”; Chương trình “*Mẹ đỡ đầu*”, “*Triệu phần quà san sẻ yêu thương*”; “*Quỹ mái ấm tình thương*”... đã góp phần tích cực hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, nâng cao vai trò, vị thế của người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

5.3.4- Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã tập trung nâng cao chất lượng tổ chức đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ; tổ chức các phong trào hành động, chương trình đồng hành phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: “*Thanh niên tình nguyện*”, “*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*”...; phối hợp thực hiện công trình “*Ánh sáng bản làng*” tại các bản trên địa bàn xã, xây dựng các công trình thanh niên: lò đốt rác, các chương trình “*Vì đàn em thân yêu*”, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình tình nguyện về xây dựng nông thôn mới.

5.3.5- Hội Cựu chiến binh xã phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, vận động hội viên Cựu chiến binh tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội; tham gia giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; chung tay xóa nhà tạm, ủng hộ, giúp đỡ, thăm hỏi, động viên hội viên; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh toàn diện.

5.4. *Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp*

Chấp hành và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng quy chế làm việc đảm bảo phân rõ trách nhiệm, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả; nâng cao vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, đề cao tính chủ động,

chịu trách nhiệm, khắc phục việc buông lỏng lãnh đạo hoặc làm thay. Thường xuyên quan tâm đôn đốc việc thực hiện và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh có liên quan.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; định hướng, cho chủ trương về chương trình công tác, những vấn đề quan trọng trong hoạt động của từng tổ chức. Triển khai thực hiện và thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Chủ động rà soát, sửa đổi bổ sung quy chế làm việc, các quy định, chương trình công tác của cấp ủy nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

6. Kết quả thực hiện các khâu đột phá

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mỗi xã 04 khâu đột phá đã được đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra, trong đó cơ bản hoàn thành tốt 03 nội dung khâu đột phá đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã, cụ thể:

6.1. Phát triển trồng rừng phủ xanh đất trống, đất không khả năng sản xuất nông nghiệp hiệu quả bền vững. (Nam Phong). Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tận dụng, khai thác có hiệu diện tích đất trống, đất không khả năng sản xuất nông nghiệp hiệu quả bền vững sang trồng rừng kinh tế góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế bền vững. Toàn xã đã trồng được 129ha rừng sản xuất; quản lý, bảo vệ 3.238,33 ha rừng phòng hộ, toàn xã tỷ lệ che phủ rừng 60,7%, đạt 100% nghị quyết đại hội.

6.2. Nội dung đột phá 2: Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới (Nam Phong): Lồng ghép các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh, của huyện và huy động nội lực, xã hội hóa sự tham gia đóng góp của nhân dân để đầu tư đường giao thông nội bộ ở các bản, đường đi vùng

sản xuất tập trung đạt theo tiêu chí nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại và vận chuyển, lưu thông hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và tập trung đầu tư thâm canh, phát triển sản xuất tạo việc làm cho người dân. Trong nhiệm kỳ thực hiện cứng hóa được 18 tuyến đường giao thông nội bản Đá Mài, bản Mố Sách, bản Suối Lúa, Suối Vẻ chiều dài 1.904m, đảm bảo chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra (*kinh phí 1,448 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 1,262 tỷ đồng*).

6.3. Phát triển các mô hình nông nghiệp như: Trồng rừng, cây ăn quả chất lượng cao, chăn nuôi gia súc và thủy sản gắn liền với du lịch sinh thái lòng hồ (Tân Phong): Phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, phát triển nông nghiệp sạch theo hướng hữu cơ, tập trung chuyên canh gắn với chế biến phục vụ thị trường cao, liên kết với các công ty, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp (*cây con giống, kỹ thuật chất lượng, bao tiêu sản phẩm*), xác định các loại cây trồng chủ lực của xã như cây Xoài, Nhãn, Chuối.. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung và chăn nuôi cá lồng bè gắn với du lịch sinh thái, tăng cường quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tổ chức, các nhân đến liên kết đầu tư, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Tập trung phát triển rừng sản xuất kết hợp khoanh nuôi bảo vệ rừng hiện có.

6.4. Tập trung đầu tư xây dựng các hạng mục cơ bản, xã đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới (Tân Phong): Lồng ghép các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh, của huyện và huy động nội lực, xã hội hóa sự tham gia đóng góp của nhân dân để đầu tư đường giao thông nội bản, hệ thống nước sinh hoạt, cơ sở vật chất trường học, trạm y tế xã và nhà văn hóa các bản đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đi lại và vận chuyển.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CỦA 3 XÃ: xã Tân Phong, xã Nam Phong, xã Tân Phong

1. Kết quả phát triển kinh tế

1.1. Về tăng trưởng kinh tế

Trong giai đoạn 2020-2025 được duy trì ổn định, phù hợp với định hướng phát triển xã. Cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển biến theo hướng tích cực, trong đó lĩnh vực Nông nghiệp, thủy sản, quản lý bảo vệ rừng, thương mại - dịch vụ tiếp tục khẳng định vai trò động lực chính, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Xã Tân Phong, kinh tế tăng trưởng bình quân khá; tổng sản phẩm xã hội sản xuất ước đạt 125 tỷ đồng, đạt 169%. **Xã Nam Phong** kinh tế tăng trưởng bình quân khá; tổng sản phẩm xã hội sản xuất ước đạt 218 tỷ đồng, đạt 104,49%. Xã Bắc Phong duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, bền vững trên cả ba lĩnh vực chủ lực: thương mại, dịch vụ và ngân sách. giá trị sản xuất toàn ngành kinh tế năm 2025 ước đạt khoảng 420 tỷ đồng, phản ánh kết quả tích cực từ quá trình chuyển dịch cơ cấu và khai thác hiệu quả tiềm năng địa phương.

1.2. Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại

Mặc dù chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu kinh tế, song tiểu thủ công nghiệp (TTCN) vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc ổn định kinh tế bổ trợ, tạo việc làm và thu nhập cho người dân. Các xã đã từng bước khuyến khích đầu tư đổi mới thiết bị, nâng cao hiệu quả sản xuất, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Xã Tân Phong, có Hợp tác xã và 40 hộ sản xuất kinh doanh vận tải đã đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của xã. **Xã Nam Phong** có 01 Hợp tác xã và 13 hộ sản xuất kinh doanh, vận tải đã đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của xã. **Xã Bắc Phong**, có 01 Hợp tác xã và 17 hộ sản xuất kinh doanh, vận tải đã đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của xã.

1.3. Nông - lâm nghiệp

Mặc dù quá trình sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại đã làm thu hẹp diện tích đất sản xuất, nhưng các xã vẫn duy trì hoạt động nông - lâm nghiệp, gắn với mục tiêu bảo vệ rừng, môi trường phòng chống thiên tai và tạo sinh kế ổn định cho người dân nông thôn. Công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên được chú trọng, thể hiện qua tỷ lệ che phủ rừng và việc không để xảy ra cháy rừng lớn trong những năm qua.

Xã Tân Phong, chương trình bảo vệ và phát triển: Trồng rừng mới: 30ha, bảo vệ rừng: 115,07 ha, độ che phủ rừng 43,5%. Xã Nam Phong chương trình bảo vệ và phát triển: 3.475ha, trồng rừng mới: 129ha độ che phủ rừng 60,71%. Xã Bắc Phong. chương trình bảo vệ và phát triển: Trồng rừng mới: 30 ha, bảo vệ rừng: 121,08 ha, độ che phủ rừng 36,6%.

1.4. Tài chính – Ngân sách

Công tác thu - chi ngân sách tại các xã được triển khai một cách chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả, bảo đảm cân đối nguồn lực để phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an sinh xã hội và đầu tư cho cơ sở hạ tầng nông thôn. Nhiều địa phương đã phát huy tốt tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và sử dụng

ngân sách.

Xã Tân Phong, tổng thu ngân sách trong cả nhiệm kỳ đạt 37,368 tỷ đồng, trong đó thu trên địa bàn xã đạt 172,51 triệu đồng, đạt 57% nghị quyết. **Xã Nam Phong** tổng thu ngân sách trong cả nhiệm kỳ đạt 19,602 tỷ đồng, trong đó thu trên địa bàn xã đạt 125,7 triệu đồng, đạt 119,18% nghị quyết. **Xã Bắc Phong** thu ngân sách tỷ 18, 431 tỷ đồng; trong đó thu trên địa bàn xã đạt 123,6 triệu đồng, đạt 101,3% nghị quyết. Công tác chi tiêu được thực hiện đúng định mức, minh bạch và tiết kiệm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Kết quả quản lý đất đai, xây dựng

2.1. Công tác quản lý trật tự xây dựng

Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo công tác quy hoạch, quản lý đất đai và trật tự xây dựng, các xã đã tập trung nâng cao kỷ cương quản lý và đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm. Nhờ đó, tình trạng xây dựng không phép, sai phép từng bước được kiểm soát, góp phần xây dựng môi trường nông thôn nề nếp, minh bạch và ổn định.

Xã Tân Phong, đã xử lý dứt điểm 05 trường hợp xây dựng nhà trên đất quy hoạch. **Xã Nam Phong** đã xử lý dứt điểm 05 trường hợp lấn chiếm đất rừng. **Xã Bắc Phong** đã xử lý dứt điểm 01 trường hợp xây dựng nhà trên đất quy hoạch.

2.2. Công tác xây dựng cơ bản;

Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng đường xã tại các xã được triển khai đồng bộ, hiệu quả, phát huy rõ nét vai trò của người dân trong việc xây dựng đường làng, ngõ xóm văn minh. Bộ mặt nông thôn ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực, khang trang, sạch đẹp, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Đặc biệt, mô hình “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” được các xã triển khai hiệu quả, tạo sự đồng thuận và lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong cộng đồng.

Xã Tân Phong, Tổng số tiền 3,7 tỉ đồng, nguồn Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi; Công trình trường Mầm non: xây mới tổng nguồn 2,2 tỉ đồng, Nguồn vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới; Công trình cải tạo nâng cấp trường TH&THCS tổng mức đầu tư 4.498.772.000 đồng; Xây mới điểm trường bản bông, Tổng mức đầu tư 4,450.000.000 đồng, nguồn vốn xây dựng nông thôn mới; Nâng cấp cải tạo Đường giao thông, lớp học mầm non bản bông, đường lên trường TH&THCS: Tiểu dự án IV là 350.000.000 đồng; Đường giao thông bản Đồng Mã: Dài 251m; Đường lên trường ; dài 273m; Đường bê tông xi măng nhà nước hỗ trợ năm 2023: 277.000.000 đồng, trong đó nhà nước hỗ trợ 62.479.000 đồng, dân đóng góp 215.000.000 đồng, tổng chiều dài: 350m; Đường giao thông năm 2024: Tổng chiều dài 463m; tổng kinh phí 313.000.000 đồng, trong đó ngân sách nhà nước 77.000.000 (Xi măng), dân đóng góp 236.000.000 đồng; Công trình xây dựng trường Bản Bông dân đóng góp xã hội hoá 76.000.000 đồng; Đến hết năm 2024 xã đạt 10/19

tiêu chí, đạt 52,63% chỉ tiêu nghị quyết Đại hội.

Xã Nam Phong Tổng số tiền đã đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã đến năm 2024 là 2.415.120.000 đồng (*ngân sách nhà nước 2.015.120.000 đồng; nguồn xã hội hoá 600.000.000 đồng*), trong đó: Chương trình xây dựng Nông thôn mới 122.300.000 (*quy hoạch Nông thôn mới...*); Chương trình phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi 495.000.000 đồng (*gồm các nội dung: hỗ trợ con giống*); Chương trình giảm nghèo 117.275.000 đồng. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề đối với phụ nữ và trẻ em 96.985.000đ, hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn (*xi măng*) 99.557.000đồng; xây dựng đường nội bản Suối Vé hơn 3 tỷ đồng; công trình hỗ trợ khuôn viên UBND gần 1 tỷ đồng; công trình nhà bán trú trung tâm xã gần 5 tỷ đồng; trụ sở Công an xã gần 2 tỷ đồng và nguồn vốn duy tu bảo dưỡng trên 1 tỷ đồng; ngoài phần hỗ trợ của Nhà nước, nhân dân cùng đóng góp ngày công, kinh phí xây dựng gần 1km đường nội bản và kinh phí hơn 120 triệu đồng.

Xã Bắc Phong Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới theo đúng phương châm “*Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ*”; kết hợp các nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước vận động nội lực trong nhân dân, huy động xã hội hóa để triển khai phù hợp với điều kiện của xã. Trong nhiệm kỳ vừa qua xã đã đạt được 11/19 chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo tổ chức xây dựng 03 tuyến đường giao thông nông thôn bằng bê tông hóa trên 2.000m với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm tại 03 bản trong xã góp phần vào tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Số ngày công, vận động kinh phí đóng góp từ người dân được trên 300 triệu đồng.

2.3. Bảo vệ môi trường, cảnh quan nông thôn

Công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan nông thôn tiếp tục được quan tâm đúng mức và có nhiều chuyển biến tích cực, thu hút sự tham gia ngày càng rộng rãi của cộng đồng dân cư. Các xã đã chủ động triển khai nhiều mô hình, hoạt động cụ thể, thiết thực, góp phần nâng cao ý thức người dân trong xây dựng đô thị văn minh, cải thiện chất lượng cuộc sống và hình ảnh đô thị. Toàn xã đã tổ chức hàng trăm buổi ra quân tổng vệ sinh, duy trì phong trào “Ngày chủ nhật xanh” tạo thành nếp sinh hoạt

định kỳ.

Xã Tân Phong, tổ chức trên 60 buổi tổng vệ sinh môi trường với trên 800 lượt người tham. **Xã Nam Phong**, tổ chức trên 80 buổi tổng vệ sinh môi trường với trên 1000 lượt người tham. **Xã Bắc Phong**, tổ chức hơn 50 buổi tổng vệ sinh với khoảng 700 lượt người dân tham gia.

3. Kết quả về văn hoá – xã hội

3.1. Giáo dục – đào tạo

Công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm đầu tư đồng bộ và phát huy hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng xã hội học tập tại địa phương. Các xã duy trì việc huy động học sinh đến lớp đạt tỷ lệ cao, chú trọng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp cơ sở vật chất, đổi mới phương pháp giảng dạy và lan tỏa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Xã Tân Phong có 2/2 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I; huy động 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường, chất lượng giáo dục ổn định qua các năm. **Xã Nam Phong**, huy động 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường, chất lượng giáo dục ổn định qua các năm. **Xã Bắc Phong** huy động 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường, chất lượng giáo dục ổn định qua các năm.

3.2. Văn hoá – thể thao

Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy, các xã đã chủ động cụ thể hóa nội dung chỉ đạo bằng nhiều mô hình, hoạt động thiết thực, phù hợp với đặc điểm từng địa bàn. Thiết chế văn hóa cơ sở tiếp tục được quan tâm đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ bản đáp ứng được yêu cầu của nhân dân. trở thành trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, câu lạc bộ ca hát tiếng Mường được phát triển sâu rộng, tạo điều kiện nâng cao tri thức, xây dựng con người văn hóa, nhân văn trong cộng đồng nông thôn. Nhiều hoạt động văn nghệ dân gian, lễ hội truyền thống, câu lạc bộ văn hóa dân tộc được tổ chức thường xuyên, góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương. **Xã Tân Phong** duy trì 05 đội văn nghệ, tổ chức thường xuyên các hoạt động thể thao; 5/5 bản đạt tiêu chí “khu dân cư văn hóa”. **Xã Nam Phong** thành lập 01 câu lạc bộ hát tiếng Mường, 5/5 bản có đội văn nghệ, 3/5 bản có đội bóng đá, 5/5/ bản có nhà sinh hoạt cộng đồng, 2/5 bản đạt khu dân cư văn hóa. **Xã Bắc Phong**, 3/3 bản có đội văn nghệ, 3/3/ bản có nhà sinh hoạt cộng đồng, 3/3 bản đạt khu dân cư văn hóa.

3.3. Công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Xã Tân Phong, tập trung kiện toàn, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, bảo đảm phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. **Xã Nam Phong**, tập trung kiện toàn, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, bảo đảm phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. **Xã Bắc Phong**, tập trung kiện toàn, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, bảo đảm phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân

3.4. Công tác an sinh xã hội - Giảm nghèo

Công tác an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, bám sát nhu cầu thực tiễn và nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng sống và bảo đảm sự phát triển hài hòa trong cộng đồng. Các xã đã thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ người có công, người nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng bảo trợ xã hội; đồng thời tích cực vận động nguồn lực xã hội hóa để chăm lo các nhóm dễ tổn thương.

Xã Tân Phong, Đời sống của nhân dân các dân tộc trong xã cơ bản ổn định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; các chương trình giảm nghèo, cho vay vốn phát triển sản xuất, cho vay hỗ trợ lãi suất. Tổ chức tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội dịp tết, tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng là người có công và thân nhân; Chi trả chế độ trợ cấp thường xuyên cho người có công đủ và đúng đối tượng, cấp phát thẻ bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2024 là 16,23%, tăng 2,15% so với năm 2020 và bằng 62,3% so với chỉ tiêu nghị quyết, (*chỉ tiêu Nghị quyết dưới 10 %*)

Xã Nam Phong, Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời đến các gia đình chính sách, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong nhiệm kỳ đã hỗ trợ xóa 23 nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, với tổng số tiền là 770 triệu đồng (*360 triệu từ nguồn ngân sách Nhà nước; 160 triệu đồng từ nguồn Quỹ người nghèo các cấp, từ các tổ chức, cá nhân nhà hảo tâm làm từ thiện 230 triệu đồng*).

Thực hiện chi trả trợ cấp cho trên 30 lượt đối tượng chính sách với số tiền trên 609.000.000 đồng; đối tượng bảo trợ xã hội trên 876 lượt với số tiền trên 3.075.000.000 đồng.

2.7- Các chương trình, dự án giảm nghèo, giảm nghèo bền vững được triển khai đầy đủ, kịp thời đến người dân, như: Hỗ trợ cây, con giống, vốn vay ưu đãi..., qua đó đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng lên; tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua các năm, cụ thể: Năm 2021, toàn xã có 193 hộ nghèo, chiếm 41,42%; đến hết năm 2024, toàn xã còn 156 hộ, chiếm 33,48%.

Xã Bắc Phong, thực hiện tốt chế độ chính sách an sinh xã hội chi trả hỗ trợ đúng đối tượng thụ hưởng; Các chế độ khác được triển khai công khai, có sự giám sát

của quần chúng nhân dân như: Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; các chế độ chính sách ưu đãi khác của Nhà nước, hướng dẫn cho các đối tượng về thủ tục vay vốn phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo các chương trình hỗ trợ của Nhà nước.

Chương trình, dự án giảm nghèo, giảm nghèo bền vững được triển khai đầy đủ, kịp thời đến người dân, như: Hỗ trợ cây, con giống, vốn vay ưu đãi..., qua đó đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng lên; tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua các năm, cụ thể: Năm 2021, toàn xã có 190 hộ chiếm 39,01% đến hết năm 2024, toàn xã còn 154 hộ, chiếm 32,49%. (giảm 36 hộ với 6,5% so với Nghị quyết đầu nhiệm kỳ).

4. Kết quả cải cách hành chính và chuyển đổi số

4.1. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền thân thiện

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tại các xã được triển khai đồng bộ và ngày càng đi vào thực chất, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và củng cố lòng tin đối với chính quyền cơ sở.

Xã Tân Phong, chủ động rà soát, và thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (TTHC). **Xã Nam Phong**, chủ động rà soát, và thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tiếp công dân và trả kết quả đúng quy định. **Xã Bắc Phong**, 100% cán bộ công chức thực hiện cam kết đạo đức công vụ; thường xuyên tổ chức đối thoại với nhân dân.

4.2. Chuyển đổi số - Ứng dụng công nghệ thông tin

Công tác chuyển đổi số ở các xã có nhiều chuyển biến tích cực. Hạ tầng số được cải thiện, nhận thức số trong cán bộ, người dân được nâng cao rõ rệt. Nhiều cách làm hay, “tổ chuyển đổi số cộng đồng”, “chính quyền không giấy tờ” đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch và tiện ích.

Xã Tân Phong đã và đang chỉ đạo thực hiện phòng họp không giấy, thực hiện ký số văn bản đạt 100%, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong toàn bộ quy trình xử lý hồ sơ. 100% bản có tổ chuyển đổi số cộng đồng. **Xã Nam Phong** đã và đang chỉ đạo thực hiện phòng họp không giấy, thực hiện ký số văn bản đạt 100%, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong toàn bộ quy trình xử lý hồ sơ. 100% bản có tổ chuyển đổi số cộng đồng. **Xã Bắc Phong** đã và đang chỉ đạo thực hiện phòng họp không giấy, thực hiện ký số văn bản đạt 100%, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong toàn bộ quy trình xử lý hồ sơ. 100% bản có tổ chuyển đổi số cộng đồng. Hỗ trợ 50% tiêu thương sử dụng mã QR, thanh toán không tiền mặt. Tỷ lệ người dân sử dụng smartphone đạt 30%, tỷ lệ có tài khoản ngân hàng

đạt 80%. 100% trường học ứng dụng công nghệ trong quản lý và dạy học. Tỷ lệ ký số văn bản đạt 100%.

5. Kết quả công tác Quốc phòng - An ninh

5.1. *Củng cố quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị*

Trong nhiệm kỳ, các xã đã tập trung triển khai toàn diện, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng địa phương, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Ban Chỉ huy quân sự các xã được kiện toàn, hoạt động nền nếp, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, huấn luyện dân quân, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đạt kết quả cao.

Xã Tân Phong, tổ chức huấn luyện dân quân đạt 100% quân số với kết quả kiểm tra đạt loại khá trở lên; hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân; tổ chức “Diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ” năm 2022 đạt loại giỏi. **Xã Nam Phong** xây dựng và thực hiện đồng bộ kế hoạch quốc phòng toàn dân; duy trì chặt chẽ mối phối hợp giữa công an, quân sự và lực lượng dân quân trong bảo vệ địa bàn; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và tổ chức hội thao lực lượng vũ trang cơ sở định kỳ hàng năm. **Xã Bắc Phong**, chú trọng công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng tuyển quân với tỷ lệ nhập ngũ đạt 100%; thực hiện nghiêm Luật Dân quân tự vệ và tổ chức các cuộc diễn tập phòng thủ bảo đảm an toàn, chất lượng.

5.2. *Đảm bảo an ninh trật tự; trật tự an toàn xã hội*

Các xã tập trung giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; làm tốt công tác nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để phát sinh "điểm nóng" về an ninh trật tự.

Xã Tân Phong, triển khai tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tuyên truyền nhân dân lắp đặt trên camera giám sát an ninh tại các tuyến đường, ngõ xóm; hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ. **Xã Nam Phong**, duy trì hiệu quả công tác tuyên truyền phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an ninh dịp lễ, Tết, sự kiện chính trị; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. **Xã Bắc Phong**, thường xuyên tổ chức tuyên truyền pháp luật, phòng chống ma túy, PCCC; vận động người dân tham gia các tổ tự quản, tổ liên gia an toàn.

5.3. *Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được các xã triển khai sâu rộng, gắn kết với các phong trào thi đua, mô hình dân vận khéo, xây dựng đời sống văn hóa. **Xã Tân Phong**, duy trì 100% tổ dân phố có mô hình tự quản về an ninh, tổ hòa giải hoạt động tốt, giải quyết mâu thuẫn tại cơ sở kịp thời, không để phát sinh điểm nóng. **Xã Nam Phong**, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thực hiện có hiệu quả; phối hợp tốt trong công tác bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn. **Xã Bắc**

Phong, phát huy hiệu quả vai trò của mặt trận, các đoàn thể trong tuyên truyền vận động nhân dân không vi phạm pháp luật, không để xảy ra đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

6. Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và củng cố hệ thống chính trị

6.1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Trong nhiệm kỳ, các Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp ủy cấp trên, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Xã Tân Phong: tổ chức nhiều lớp học tập nghị quyết, 100% đảng viên tham gia; xây dựng các mô hình học và làm theo Bác. **Xã Nam Phong:** tổ chức 27 hội nghị học tập, quán triệt triển khai, thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; duy trì sinh hoạt chuyên đề học Bác ở 100% chi bộ, xây dựng các mô hình tiêu biểu, lồng ghép nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ. **Xã Bắc Phong:** Công tác quán triệt, học tập Nghị quyết, Chỉ thị đã có nhiều đổi mới hình thức phương pháp học tập, quán triệt phù hợp với thực tiễn thường xuyên tổ chức tuyên truyền học tập và làm theo Bác.

6.2. Củng cố tổ chức đảng; nâng cao chất lượng đảng viên

Các Đảng bộ xã tập trung rà soát, kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ và giữ vững vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở; triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “Đảng bộ cơ sở 4 tốt” và “chi bộ 4 tốt”. Đảng bộ **Xã Tân Phong:** có 10 chi bộ trực thuộc; trong nhiệm kỳ kết nạp 28 đảng viên mới, đạt 101,12%, các chi bộ trực thuộc đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đảng bộ **Xã Nam Phong:** 10 chi bộ trực thuộc; kết nạp 30 đảng viên mới, đạt 101,1%, tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 100%. Đảng bộ **Xã Bắc Phong:** 8 chi bộ trực thuộc; kết nạp 25 đảng viên mới, đạt 102,5%; 100 chi bộ đều hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% chi bộ thực hiện tốt quy chế sinh hoạt.

Tổ chức bộ máy Đảng được củng cố vững mạnh, sinh hoạt chi bộ đi vào nề nếp, chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng cao, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

6.3. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng

Ủy ban kiểm tra các Đảng ủy xã đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm, bám sát nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện đúng quy trình, quy định của Đảng.

Xã Tân Phong: thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 10 tổ chức Đảng và 10 đảng viên. **Xã Nam Phong:** Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy và các chi bộ đã tổ chức kiểm tra đối với 20 cuộc kiểm tra, 21 cuộc giám sát tổ chức đảng và Đảng viên. Đã hoàn thành 100% chương trình kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; qua kiểm tra, giám sát

không phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm. **Xã Bắc Phong:** kiểm tra, giám sát 14 tổ chức và 12 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát không phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm

6.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Các Đảng bộ xã đã phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong triển khai nhiệm vụ chính trị, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Công tác dân vận được triển khai sát cơ sở; dân chủ ở cơ sở được phát huy, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với tổ chức đảng và chính quyền. Xã Tân Phong, duy trì nề nếp tiếp xúc, đối thoại định kỳ với Nhân dân; phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa Đảng - chính quyền - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. **Xã Nam Phong**, triển khai hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện”; trong nhiệm kỳ được công nhận 01 mô hình “*Dân vận khéo*” tiêu biểu cấp tỉnh; 02 mô hình “*Dân vận khéo*” tiêu biểu cấp huyện. Xã Bắc Phong, tổ chức 04 hội nghị tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời nắm bắt và giải quyết kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của người dân.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh các Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và đạt nhiều kết quả nổi bật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng được nâng lên rõ nét; chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác phát triển đảng viên, bồi dưỡng cán bộ, đổi mới phương thức lãnh đạo có chuyển biến tích cực. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng ngừa sai phạm được triển khai nền nếp, gắn với nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Nhiều mô hình tiêu biểu đã phát huy tác dụng rõ nét: như mô hình “Tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa trong đồng bào dân tộc, mô hình toàn dân xây dựng đường giao thông nông thôn, mô hình vận động nhân dân trồng rừng phủ xanh đất chống và bảo vệ môi trường đã được cán bộ, đảng viên, nhân dân 3 xã đồng tình ủng hộ và đạt kết quả cao.

Nhìn chung, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị tại các xã Tân Phong, Nam Phong, Bắc Phong trong nhiệm kỳ 2020-2025 đạt nhiều kết quả tích cực. Đây là nền tảng vững chắc để củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo.

III- Kết quả hoạt động bước đầu của Xã Tân Phong từ ngày 01.7.2025

Bước vào giai đoạn mới, từ ngày 01.7.2025, cả hệ thống chính trị của xã đã tập trung triển khai thực hiện khẩn trương các nhiệm vụ: Về tổ chức bộ máy, thành lập các cơ quan, đơn vị cấp xã, phân công công tác nhân sự, hoàn thành việc ban hành các

quy chế làm việc và chương trình công tác; Tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức 01, phiên họp UBND, 01 kỳ họp HĐND để kịp thời giải quyết các công việc; Tập trung triển khai công tác thành lập và chỉ đạo đại hội đối với 05 Chi bộ trực thuộc; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ Xã lần thứ nhất (*nhiệm kỳ 2025-2030*).

Ban Thường vụ Đảng ủy đã kịp thời lãnh đạo triển khai nối tiếp các công việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành Kết luận số 07-KL/ĐU ngày 06.7.2025 về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đồng thời ban hành Quyết định số 37-QĐ/ĐU ngày 06.7.2025 về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban chỉ đạo, đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn xã để quyết tâm triển khai thực hiện, đồng bộ hiệu quả.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Về phát triển kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, phân tán, chưa bền vững, chưa phát huy hết tiềm năng lợi thế của xã; liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn hạn chế; chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm nông sản chưa cao.

- Công tác quản lý, sử dụng đất đai, trật tự xây dựng có mặt còn hạn chế, vẫn xảy ra tình trạng vi phạm lấn chiếm đất đai; xây dựng không theo quy hoạch.

- Công tác quản lý, khai thác vận hành duy tu, sửa chữa các công trình sau đầu tư còn hạn chế

- Thu ngân sách trên địa bàn hằng năm đạt và vượt kế hoạch nhưng cơ cấu thu chưa bền vững; triển khai thực hiện một số chương trình, dự án còn chậm, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Về lĩnh vực Văn hóa - xã hội

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường học có mặt còn hạn chế; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu.
- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số có nội dung còn chậm.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, những đánh giá bình quân toàn xã vẫn ở mức cao.

3. Về công tác quốc phòng, an ninh

Công tác nắm tình hình để chủ động tham mưu, giải quyết một số vụ việc liên quan đến an ninh trật tự có lúc, có việc chưa kịp thời; Một số vấn đề xã hội phức tạp như: Ma túy, trật tự an toàn giao thông... còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

4. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị ở một số cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số chi bộ trực thuộc có mặt còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng viên của các chi bộ trực thuộc còn hạn chế; công tác dân vận, nắm tình hình nhân dân có lúc, có việc chưa kịp thời.
- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã có nội dung còn chậm, chất lượng một số phong trào thi đua, cuộc vận động chưa cao; vai trò giám sát, phản biện xã hội chưa thể hiện rõ nét.

III- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Tân Phong tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần “*đoàn kết, tự cường, kỷ cương, sáng tạo*”, nỗ lực phấn đấu vươn lên và đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Xác định đúng và trúng mỗi xã 02 khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025; phát huy tiềm năng, lợi thế; chủ động, sáng tạo, linh hoạt triển khai đồng bộ, toàn diện các

nhệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Văn hoá - xã hội có nhiều khởi sắc; chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng được nâng cao; y tế, văn hoá thông tin, thể thao có bước phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện; Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai tích cực và đạt kết quả rõ rệt; an sinh xã hội được đảm bảo. Chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân được tăng cường và củng cố vững chắc; công tác xây dựng Đảng có nhiều đổi mới tích cực, toàn diện, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đạt được, còn những hạn chế, yếu kém cần khắc phục: Một số tiêu chí trong chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt; kinh tế phát triển chưa vững chắc, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của xã; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn; an ninh trật tự tiềm ẩn những nguy cơ phức tạp; tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên chưa cao.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Về khách quan: Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Đảng bộ xã Tân Phong luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện mà thường xuyên là Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ; sự phối hợp, hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện uỷ, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện. Cùng với đó Trung ương và Tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhất là đối với miền núi và đồng bào dân tộc thiểu số, từ đó giúp cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị

của Đảng bộ xã được thuận lợi.

Về chủ quan: Các cấp uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ, của Huyện uỷ; lãnh đạo toàn diện, có quyết tâm chính trị cao, mạnh dạn, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện việc đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân các dân tộc trong xã đã nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, tích cực trong lao động sản xuất, xoá đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Về khách quan: Trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức như: Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường; giá cả một số mặt hàng thiết yếu không ổn định; nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia còn hạn chế. Đặc biệt đại dịch Covid-19 bùng phát trên địa bàn huyện, đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Về chủ quan: Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền xã có thời điểm, có việc chưa quyết liệt; công tác dự báo chưa sát với tình hình của địa phương; việc nắm tình hình tại cơ sở có lúc, có nơi chưa sâu sát. Việc đôn đốc, kiểm tra, truy kích công việc có lúc chưa thường xuyên, dẫn đến một số nội dung công việc giải quyết chậm so với thời gian yêu cầu, chất lượng chưa cao. Công tác phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ có mặt còn hạn chế. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; một bộ phận nhân dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chế độ chính sách của Nhà nước, chưa có ý chí tự lực vươn lên xoá đói, giảm nghèo.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, Quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của cấp uỷ cấp trên sát với điều kiện và tình hình thực tiễn của địa phương; lựa chọn những nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Hai là, Thường xuyên củng cố, xây dựng, phát huy khối đại đoàn kết các dân tộc; nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, nhất là vai trò, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền xã. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm “5 rõ”, đồng bộ từ cấp uỷ, chính quyền xã đến cơ sở, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai tổ chức thực hiện, tạo sự tin nhiệm, thống nhất, đồng thuận của người dân.

Ba là, Tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của cấp trên, khai thác tốt tiềm năng lợi thế của xã; tập trung phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc xã hội.

Bốn là, Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và tổ chức đối thoại với nhân dân theo quy định; đẩy mạnh cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hoá công sở của cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành.

Năm là, Chú trọng công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị, coi đây là nhân tố quan trọng quyết định đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội; Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, khuyến khích những cách làm hay, hiệu quả, giữ vững

lòng tin của nhân dân với Đảng, chính quyền.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong những năm tới, Đảng và Nhà nước sẽ có nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách có tính đột phá nhằm đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; các chương trình mục tiêu Quốc gia tiếp tục được triển khai thực hiện. Kinh tế của tỉnh, của xã tiếp tục có những phát triển quan trọng; việc khai thác và phát huy có hiệu quả những tiềm năng, lợi thế của xã; những thành tựu, kinh nghiệm đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, chính trị xã hội ổn định, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao là tiền đề và thuận lợi cơ bản để đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và củng cố hệ thống chính trị trong thời gian tới.

Tuy nhiên, tình hình thiên tai, dịch bệnh tiếp tục có những diễn biến bất thường; các vấn đề xã hội, tệ nạn ma túy, tham nhũng, lãng phí, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Phát triển nhanh và bền vững trở thành xu thế bao trùm. Điều đó sẽ tác động không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Phương hướng

Tiếp tục khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của nhân dân; không ngừng đổi mới, sáng tạo, đoàn kết, tập trung khắc phục khó khăn, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi nhanh, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; củng cố hệ thống chính trị xã trong

sạch, vững mạnh hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hoá và chất lượng cao; phát triển rừng, quản lý bảo vệ rừng; ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong sản xuất và phát triển văn hoá - xã hội; bảo vệ bền vững môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phân đầu xây dựng xã Tân Phong thoát khỏi xã đặc biệt khó khăn của tỉnh và trở thành xã phát triển trong khu vực lòng hồ.

3- Các chỉ tiêu chủ yếu (25 chỉ tiêu)

3.1. Các chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm tăng **5%**.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm tăng **5%**.

(3) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu tăng **5 %**.

(4) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản **1.300 hộ**

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo **55%**.

(6) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên

đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 là 55%.

(7) Số doanh nghiệp, công ty tư nhân có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn đến năm 2030: 05 doanh nghiệp, công ty tư nhân.

3.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (13 chỉ tiêu)

(1) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 5%.

(2) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 100%.

(3) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 11%.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 100%.

(5) Chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới 13 tiêu chí, số bản đạt chuẩn nông thôn mới 1 bản.

(6) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(7) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn xã trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(8) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số 10%.

(9) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt 85%

(10) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch 100%.

(11) Tỷ lệ nhà văn hóa bản đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030 đạt 100%.

(12) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” 100%.

(13) Chỉ tiêu về công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy (Tỷ lệ bản, cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy) đạt 100%.

3.3. Các chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở (05 chỉ tiêu)

(1) Chỉ tiêu về Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

- Hằng năm, có từ 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, có tối đa 20% tổ chức cơ sở đảng và tối đa 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã, xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(2) Chỉ tiêu về Phát triển đảng viên mới: Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3% trở lên so với tổng số đảng viên của Đảng bộ xã, ưu tiên kết nạp ở những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu và đối tượng là quần chúng ưu tú người dân tộc thiểu số, cán bộ bản.

(3) Chỉ tiêu về nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ bản.

- Đến năm 2030, 100% số chi bộ bản có chi ủy.

- Hằng năm 100% bí thư chi bộ, trưởng bản và trưởng ban công tác Mặt trận ở các bản được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận, và Mặt trận.

(4) Chỉ tiêu về củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở:

- 95% các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Giảm tối thiểu 10% số vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn xã, xã so với nhiệm kỳ trước.

(5) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

- 95% cán bộ, công chức cấp xã, xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm

- Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

III- CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ TẬP TRUNG THỰC HIỆN

1. Về phát triển kinh tế: Tập trung chăn nuôi đại gia súc theo hướng nhốt chuồng, phát triển trồng cỏ, nuôi trồng thủy sản tập trung; Thu hút đầu tư sản xuất hàng hoá trên cơ sở các lợi thế về vùng nguyên liệu; Đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch và thương mại.

2. Về xây dựng hệ thống chính trị:

2.1. Xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, tận tâm phục vụ nhân dân và hoạt động hiệu lực hiệu quả

2.2. Tập trung tuyên truyền để người dân trở thành công dân số, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, chống tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống.

IV- CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp sạch, tập trung vào các loại cây, con là thế mạnh của xã.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tài nguyên; ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Chú trọng bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh, trồng mới rừng hàng năm; tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị sinh thái rừng, tăng tín chỉ cacbon; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Tiếp tục phát huy giá trị văn hóa các dân tộc trên địa bàn xã, xây dựng con người phát triển toàn diện. Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và phát triển con người, văn hóa, xã hội. Tập trung xây dựng môi

trường văn hóa lành mạnh, phát huy tính tích cực của các dân tộc, cộng đồng dân cư.

4. Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hiện chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực phục vụ tốt phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

5. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh.

6. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, gắn với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; tăng cường công tác tự kiểm tra phòng ngừa, phát hiện tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra, giám sát chuyên đề các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh vi phạm, khuyết điểm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp với nhân dân, công tác tiếp công dân, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

VI- CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Phát triển kinh tế

1.1- Phát triển nông nghiệp bền vững, hình thành vùng sản xuất hàng hoá, nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng và giá trị sản phẩm; đẩy mạnh chương trình xây dựng nông thôn mới

**** Giải pháp:***

1.1.1- Sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, ứng dụng các tiến bộ khoa

học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; khuyến khích, tạo điều kiện cho sản xuất hàng hóa với số lượng lớn và tập trung, chuyên canh phù hợp với nhu cầu thị trường gắn với xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của xã.

1.1.2- Tập trung chỉ đạo phát triển các cây trồng, vật nuôi có lợi thế cạnh tranh, an toàn, giá trị, hiệu quả cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư vào sản xuất các loại cây trồng, con nuôi có thể mạnh theo hướng liên kết giữa hộ nông dân với với doanh nghiệp, thị trường từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả.

1.1.3- Tập trung chỉ đạo phát triển diện tích lúa nương trên địa bàn xã phấn đấu đạt 96 ha trở lên; tận dụng tối đa diện tích đất trống để phát triển trồng cỏ và mặt nước ao hồ để nuôi trồng thủy sản.

1.1.4- Tiếp tục đẩy mạnh chương trình xây dựng nông thôn mới trên cơ sở phát huy và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, huy động sự tham gia tích cực của nhân dân, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; tăng cường công tác xã hội hóa; phấn đấu xây dựng đường, ngõ, cụm hộ dân cư có đường đi lại bằng cứng hóa bê tông .

1.1.5- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, khoanh nuôi, tái sinh rừng, tích cực triển khai trồng rừng mới; khai thác hợp lý, hiệu quả các sản phẩm từ rừng.

1.2- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành ngân sách và hoạt động thương mại, dịch vụ; đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp

**** Giải pháp:***

1.2.1- Thực hiện thu ngân sách đảm bảo thu đúng, thu đủ các loại thuế, các loại phí và lệ phí, các khoản thu khác theo chỉ tiêu giao. Tăng thu ngân sách trên cơ sở phát triển sản xuất, kinh doanh để khai thác, mở rộng nguồn thu. Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách. Tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động tín dụng, ngân hàng.

1.2.2- Thu hút đầu tư phát triển các loại dịch vụ đi đôi với việc nâng cao chất lượng sản phẩm để có các dịch vụ chất lượng cao. Khuyến khích phát triển thương mại tư nhân; dịch vụ cung ứng vật tư xây dựng; dịch vụ các khâu sản xuất trong nông nghiệp; dịch vụ thu mua, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; phát triển dịch vụ ăn uống, dịch vụ vui chơi, giải trí.

1.2.3- Phát triển mạnh tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích phát triển các cơ sở chế biến nông sản và nghề thủ công truyền thống.

1.3- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động trong công tác phòng ngừa, khắc phục hậu quả thiên tai.

**** Giải pháp:***

1.3.1- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch xây dựng lấn chiếm lòng đường.

1.3.2- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng đất đai, nước, rừng, tài nguyên; thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm gây ô nhiễm môi trường tại các cơ sở, hộ gia đình chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh, chế biến nông lâm sản; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện đo đạc, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

1.3.3- Tập trung công tác tuyên truyền trong hệ thống chính trị và nhân dân về phòng ngừa, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện phương châm “4 tại chỗ” gắn với xây dựng cộng đồng an toàn.

1.4. Tập trung chăn nuôi đại gia súc theo hướng nhốt chuồng, phát triển trồng cỏ, nuôi trồng thủy sản tập trung

1.4.1. Quy hoạch các vùng chăn nuôi tập trung xa khu dân cư, thuận lợi cho việc xử lý môi trường và kết nối giao thông. Cần có chính sách linh hoạt về đất đai,

tạo điều kiện cho việc tích tụ, tập trung ruộng đất để hình thành các trang trại quy mô lớn.

1.4.2. Ban hành các chính sách hỗ trợ cụ thể, dễ tiếp cận cho người dân và doanh nghiệp, Hỗ trợ tín dụng với lãi suất ưu đãi để xây dựng chuồng trại kiên cố, hiện đại. Trơ giá con giống chất lượng cao, có nguồn gốc rõ ràng, phù hợp với điều kiện địa phương. Tổ chức các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật về quy trình chăm sóc, phòng chống dịch bệnh theo hướng an toàn sinh học.

1.4.3. Xây dựng mô hình liên kết chuỗi giá trị, kết nối "4 nhà" (Nhà nông - Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp). Cần thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào lĩnh vực chế biến sâu và bao tiêu sản phẩm, tạo đầu ra ổn định cho người chăn nuôi. Các mô hình hợp tác xã kiểu mới cũng cần được khuyến khích để nâng cao vị thế của người nông dân trong chuỗi giá trị.

1.4.4. Chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng các vùng an toàn dịch bệnh. Yêu cầu các trang trại phải có hệ thống xử lý chất thải đạt chuẩn, biến chất thải chăn nuôi thành tài nguyên (phân bón hữu cơ, khí biogas).

1.4.5. Song song với chăn nuôi, phát triển thủy sản tập trung cũng là hướng đi mang lại hiệu quả kinh tế cao. Quy hoạch các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung với hạ tầng đồng bộ (hệ thống kênh cấp, thoát nước, điện). Khuyến khích áp dụng các công nghệ nuôi tiên tiến như: Nuôi trong ao lót bạt: Hạn chế dịch bệnh, dễ quản lý môi trường nước; Công nghệ Biofloc, RAS (tuần hoàn nước): Tiết kiệm nước, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tăng năng suất. Lựa chọn các đối tượng nuôi có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường. Xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm thủy sản địa phương là yếu tố quyết định sự thành công.

1.5. Đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch và thương mại.

1.5.1. Xây dựng Làng Văn hóa Du lịch: Chọn 1-2 bản có điều kiện tốt nhất (cảnh quan, nhà sàn còn giữ nét truyền thống, người dân nhiệt tình) của người Thái hoặc người Mường để xây dựng thành bản du lịch cộng đồng kiểu mẫu. Hỗ trợ các hộ gia đình cải tạo nhà sàn đạt chuẩn phục vụ du khách (đảm bảo vệ sinh, an toàn) nhưng vẫn giữ được kiến trúc gốc. Tổ chức các khóa tập huấn về kỹ năng giao tiếp, phục vụ, nấu ăn. Xây dựng các gói trải nghiệm như: một ngày làm nông dân (trồng lúa, hái quả theo mùa), học nấu các món ăn truyền thống (Pa Pỉnh Tộp, Nộm da trâu, Cơm lam), tham gia các điệu múa xòe, múa sạp cùng đội văn nghệ của bản. Phục dựng và trình diễn các lễ hội đặc sắc như "Lễ Mát Nhà" của người Mường, "Lễ Cấp Sắc" của người Dao ở quy mô nhỏ, phù hợp cho du khách. *Tổ chức* Du lịch Sinh thái và Mạo hiểm: Khảo sát và xây dựng các tuyến đường đi bộ (trekking) xuyên qua các cánh đồng,

nương rẫy, đồi núi của xã. Các tuyến có thể kết nối các bản làng, các điểm có cảnh quan đẹp. Quy hoạch một số khu vực có tầm nhìn đẹp, an toàn để phát triển dịch vụ cắm trại

1.5.2. Hoàn thiện Cơ sở hạ tầng và Dịch vụ Phụ trợ: Phát động phong trào "Làng bản Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp". Trồng thêm các loài hoa đặc trưng của vùng Tây Bắc dọc các tuyến đường chính. Xây dựng hệ thống biển chỉ dẫn du lịch rõ ràng, song ngữ (Việt - Anh) đến các điểm tham quan, homestay. Mở các lớp tập huấn cho người dân về nghiệp vụ du lịch. Đặc biệt đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên tại chỗ là chính thanh niên địa phương, những người am hiểu nhất về văn hóa và câu chuyện của mảnh đất này.

1.5.3. Xây dựng và Phát triển Thương hiệu Nông sản: Tập trung xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm thế mạnh của Tân Phong. Hỗ trợ các HTX, tổ hợp tác thiết kế bao bì, nhãn mác chuyên nghiệp, có câu chuyện sản phẩm đi kèm. Mở rộng Kênh Phân phối và Bán hàng Thiết lập một điểm dừng chân ngay tại trung tâm xã hoặc tại các bản du lịch cộng đồng, vừa là nơi giới thiệu, bán sản phẩm, vừa là nơi du khách có thể nghỉ ngơi, tìm hiểu thông tin. Xây dựng một website/fanpage chung cho du lịch và đặc sản Tân Phong. Hướng dẫn người dân, các HTX đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử (Postmart, Voso, Shopee...). Tổ chức các buổi livestream bán hàng do chính người nông dân thực hiện để tạo sự tin cậy. Kết nối các HTX của Tân Phong với các nhà hàng, khách sạn, siêu thị tại Sơn La và các thành phố lớn.

1.5.4. Phát triển các Loại hình Dịch vụ: Khuyến khích các hộ gia đình mở các quán ăn nhỏ, phục vụ các món đặc sản dân tộc, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Dịch vụ Vận chuyển: Thành lập đội xe ôm/xe máy cho thuê để đưa đón khách từ trung tâm huyện hoặc tham quan các điểm trong xã. Cung cấp các mặt hàng thiết yếu, đồ dùng cá nhân và cho thuê các vật dụng du lịch như lều trại, đồ dã ngoại. Nâng cấp chợ Vạn Yên: Quy hoạch, sắp xếp lại chợ trung tâm xã để trở thành nơi giao thương sầm uất, sạch sẽ, văn minh. Tạo điều kiện cho thanh niên địa phương khởi nghiệp

trong các lĩnh vực mới như sửa chữa xe máy, dịch vụ internet, cắt tóc...

2- Phát triển văn hóa- xã hội:

2.1- Giữ gìn phát huy truyền thống bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc; đẩy mạnh các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần cho nhân dân

**** Giải pháp:***

2.1.1- Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ các hoạt động phục dựng, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc trên địa bàn xã. Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử Văn bia tại bản Đá Phồ (nay là bản Hợp Phong).

2.1.2- Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng cơ quan, đơn vị văn hoá. Phát triển các loại hình hoạt động văn nghệ, thể dục - thể thao; tăng cường xã hội hóa xây dựng sân thể thao phục vụ các hoạt động văn nghệ, thể thao quần chúng.

2.2- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

**** Giải pháp:***

2.2.1- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, thi đua “*Hai tốt*”; duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phổ cập đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đẩy mạnh phong trào xã hội hoá giáo dục; phong trào khuyến học, khuyến tài.

2.2.2- Tiếp tục đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học cho 3 bậc học; duy trì 2 trường đạt chuẩn Quốc gia, phấn đấu từng bước xây dựng 01 trường đạt chuẩn Quốc gia.

2.3- Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân; thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình

*** *Giải pháp:***

2.3.1- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu Y tế quốc gia; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ của nhân dân, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người người dân. Tăng cường quản lý nhà nước về hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.3.2- Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình làm chuyển biến sâu sắc nhận thức trong nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác y tế. Duy trì xã đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

2.4- Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững

*** *Giải pháp:*** Triển khai hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3- Công tác quân sự địa phương, an ninh trật tự

3.1- *Nhiệm vụ:* Tăng cường củng cố công tác quân sự địa phương; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống

3.2- Giải pháp

3.2.1- Xây dựng “*thế trận lòng dân*” ngày càng vững chắc, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; làm tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ theo chỉ tiêu; tăng cường công tác bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

3.2.2- Nắm chắc tình hình, dự báo chính xác, chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, kịp thời xử lý những tình huống liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chú trọng làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng chống âm mưu

“*Diễn biến hòa bình*” và nguy cơ “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc của các thế lực thù địch; nâng cao hiệu lực công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; giảm thiểu tai nạn giao thông; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; tiếp tục huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân xây dựng địa bàn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

3.2.3- Phát huy vai trò của các nhóm liên gia tự quản trong quản lý địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát địa bàn có nguy cơ tái trồng cây thuốc phiện; thường xuyên tổ chức phong trào đấu tranh tố giác người sử dụng, mua bán, vận chuyển các chất ma túy; tập trung tuyên truyền vận động người không để phát sinh người nghiện ma túy.

4- Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

4.1- Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa trong nội bộ*” và Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị. Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ; thực thiện tốt công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên

*** Giải pháp:**

4.1.1- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, học tập chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phòng chống

các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong cán bộ, đảng viên.

4.1.2-Tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và đảng viên. Đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nguyên tắc tự phê bình và phê bình, công tác đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên; quản lý chặt chẽ đảng viên ở nơi công tác và nơi cư trú, làm tốt công tác phát triển đảng viên. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

4.1.3- Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý chủ chốt của xã có phẩm chất, năng lực, uy tín, đủ về số lượng, có chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thường xuyên quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình, nêu cao vai trò gương mẫu, tính tiên phong của cán bộ, đảng viên; tích cực tuyên truyền, nêu gương người tốt việc tốt, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực; phê phán, đấu tranh với những biểu hiện sa sút tư tưởng, chính trị, vi phạm chuẩn mực đạo đức. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ và thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ.

4.1.4- Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra đảng ủy; xử lý kịp thời và nghiêm minh các tổ chức đảng và đảng viên có khuyết điểm, vi phạm; chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; quan tâm kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm; kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiện toàn cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp đáp ứng nhiệm vụ được giao. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên và quần chúng theo quy định.

4.1.5-Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính

sách pháp luật của Nhà nước; nắm bắt kịp thời tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân, thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng; tăng cường quản lý nhà nước về công tác tôn giáo. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác dân vận ở từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhân rộng, biểu dương các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.

4.1.6- Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, trí tuệ của tập thể và trách nhiệm của cá nhân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và quản lý xã hội.

4.2- Tiếp tục đổi mới hoạt động của HĐND, UBND xã đảm bảo hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính

*** *Giải pháp:***

4.2.1- Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã, tập trung giám sát, giải quyết những vấn đề bức xúc; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri.

4.2.2- Xây dựng cơ cấu đại biểu đảm bảo chất lượng, Thực hiện chặt chẽ cơ chế cử tri giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của đại biểu HĐND nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của đại biểu trước cử tri.

4.2.3- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo và quản lý cán bộ công chức, viên chức nhất là công tác đánh giá, phân loại theo định kỳ.

4.2.4- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cơ chế “*Một cửa*” trong việc tiếp công dân, giải quyết công việc thuộc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, đảm bảo quy trình, công khai hóa các thủ tục hành chính công.

4.3- Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã trong xây dựng và củng cố vững chắc khối đại đoàn kết các dân tộc; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội

viên và nhân dân

*** Giải pháp:**

4.3.1- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, khắc phục tình trạng hành chính hóa, nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong thực thi chức trách, nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của xã.

4.3.2- Đẩy mạnh phong trào Cựu chiến binh gương mẫu giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho hội viên; phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng Hội vững mạnh toàn diện.

4.3.3- Xây dựng Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, thực hiện hiệu quả khẩu hiệu hành động “*Đoàn kết, Trách nhiệm, Xung kích, Sáng tạo*”, nâng cao chất lượng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, chăm lo, giáo dục, hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của thanh thiếu niên; xây dựng lớp thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có sức khỏe, đạo đức tốt, có kỹ năng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề vững vàng; cổ vũ thanh thiếu nhi thi đua học tập, khởi nghiệp, lao động sáng tạo, xung kích, tình nguyện vì cộng đồng.

4.3.4- Nâng cao hiệu quả hoạt động, xây dựng Hội nông dân vững mạnh; thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết dân tộc; thực hiện tốt chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên nông dân.

4.3.5- Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới, phát huy vai trò phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, chăm sóc bảo vệ sức khoẻ bà mẹ và trẻ em; tiếp tục vận động chị em phụ nữ chuyển đổi cơ cấu kinh tế, xác định các mô hình sản xuất, kinh doanh, cây trồng, vật nuôi; vận động “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, phụ nữ rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức “*tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*” gắn với đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Tân Phongkhoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 là Đại hội của **đoàn kết, dân chủ, đổi mới, phát triển**. Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong những năm qua, phát huy truyền thống đoàn kết, tự cường, kỷ cương, sáng tạo và ý chí, khát vọng vươn lên; Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tân Phong quyết tâm hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, phấn đấu xây dựng xã Tân Phong trở thành xã phát triển khá của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
- Các đồng chí Đại biểu dự Đại hội,
- Lưu.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Đào Mạnh Chiến